**TIỂU SỬ NHÀ SỬ HỌC LÊ VĂN HƯU**

**(1230 - 1322)**

**Lê Văn Hưu** ([chữ Hán](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BB%AF_H%C3%A1n): 黎文休;[1230](https://vi.wikipedia.org/wiki/1230)-[1322](https://vi.wikipedia.org/wiki/1322)) là nhà sử học đời [nhà Trần](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_Tr%E1%BA%A7n), tác giả bộ [Đại Việt sử ký](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t_s%E1%BB%AD_k%C3%BD), bộ quốc sử đầu tiên của [Việt Nam](https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87t_Nam). Bộ sách này không còn nhưng nhờ nó mà sử gia [Ngô Sĩ Liên](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C3%B4_S%C4%A9_Li%C3%AAn) đã dựa vào để soạn bộ [Đại Việt sử ký toàn thư](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_Vi%E1%BB%87t_s%E1%BB%AD_k%C3%BD_to%C3%A0n_th%C6%B0).

Lê Văn Hưu là người làng Phủ Lý (tục gọi Kẻ Rỵ), huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, nay thuộc xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Năm Đinh Mùi (1247), Lê Văn Hưu thi đỗ Bảng nhãn khi mới 17 tuổi. Đây là khoa thi đầu tiên ở Việt Nam có đặt danh hiệu Tam khôi.

Sau khi thi đỗ, ông được giữ chức Kiểm phát quan, rồi Bình bộ Thượng thư, sau đó Hàn lâm viện học sĩ kiêm Quốc sử Việt giám tu. Ông cũng là thầy học của Thượng tướng Trần Quang Khải.

Trong thời gian làm việc ở Quốc sử Viện, theo lệnh vua Trần Thái Tông, Lê Văn Hưu đã hoàn thành việc biên soạn Đại việt sử ký – bộ quốc sử đầu tiên của Việt Nam – ghi lại những sự việc quan trọng chủ yếu trong một thời gian lịch sử dài gần 15 thế kỷ, từ Triệu Vũ đế - tức Triệu Đà – cho tới Lý Chiêu Hoàng. Đại Việt sử kýtất cả gồm 30 quyển, hoàn thành năm 1272 và được Trần Thánh Tông xuống chiếu ban khen.

Lê Văn Hưu mất ngày 23 tháng ba năm Nhâm Tuất (1322), táng ở cánh đồng xứ Mả Giòm (Thuộc địa phận xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa). Hiện nay ở đó vẫn còn phần mộ với tấm bia dựng năm Tự Đức thứ 20 (1867), khắc ghi tiểu sử và một bài minh ca tụng tài đức, sự nghiệp của ông.